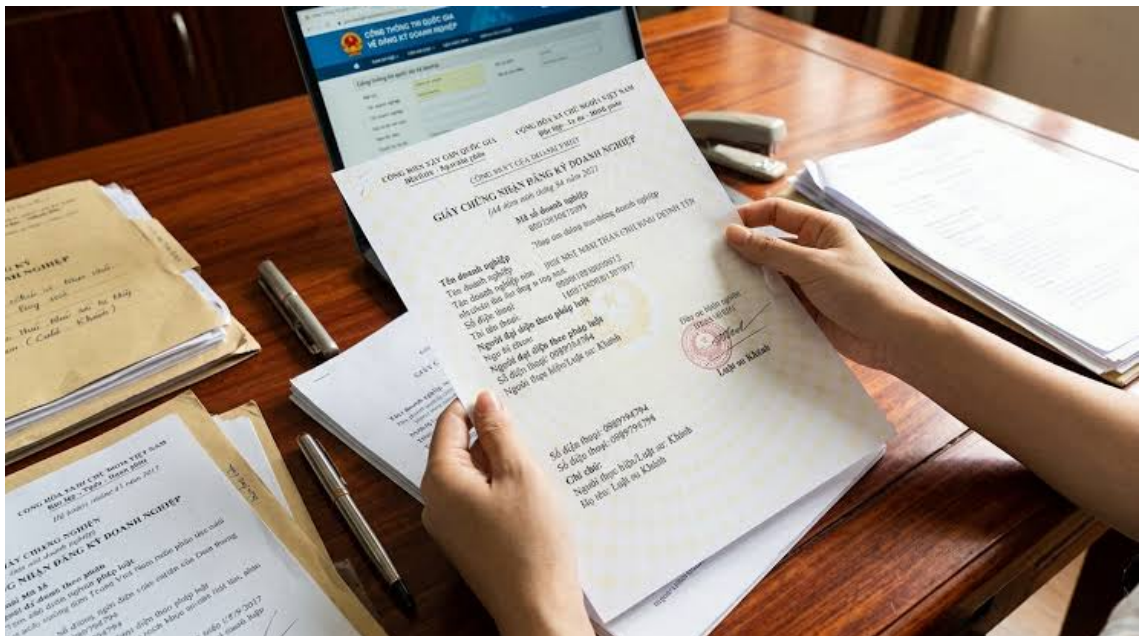


Thủ tục đăng ký doanh nghiệp qua mạng như thế nào?

05:44 25/07/2026

Chính phủ ban hành Nghị định số 296/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp.



Ảnh minh họa

Nghị định số 296/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 4 Nghị định số 168/2025/NĐ-CP về nguyên tắc áp dụng giải quyết thủ tục đăng ký doanh nghiệp. Cụ thể:

Nghị định số 296/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung khoản 1 theo hướng bổ sung quy định yêu cầu chủ sở hữu, cổ đông, thành viên công ty góp vốn đúng quy định và cấm đứng tên thay người khác để góp vốn vào doanh nghiệp.

Theo đó, người thành lập doanh nghiệp hoặc doanh nghiệp tự kê khai hồ sơ đăng ký doanh nghiệp và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, trung thực và chính xác của các thông tin kê khai trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp và các báo cáo. Chủ sở hữu, cổ đông, thành viên của công ty thực hiện

đầy đủ quy định về tài sản góp vốn tại khoản 2 Điều 34 Luật Doanh nghiệp, không đứng tên thay người khác để góp vốn vào doanh nghiệp.

Đơn giản hóa thủ tục hành chính và số hóa hồ sơ đăng ký doanh nghiệp

Nghị định số 296/2026/NĐ-CP bổ sung khoản 7, khoản 8 vào sau khoản 6 Điều 4 Nghị định số 168/2025/NĐ-CP theo hướng đơn giản hóa thủ tục hành chính và số hóa hồ sơ đăng ký doanh nghiệp. Cụ thể:

Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh khai thác, sử dụng thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp và các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác và không yêu cầu cá nhân, tổ chức thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp nộp bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, Giấy chứng nhận đăng ký thuế, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, văn bản của cơ quan đăng ký đầu tư chấp thuận về việc góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, giấy phép thành lập và hoạt động hoặc bản sao văn bản chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật và các giấy tờ khác trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp quy định tại Luật Doanh nghiệp và Nghị định này.

Trường hợp không khai thác được thông tin hoặc thông tin khai thác được không đầy đủ, không chính xác thì Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh yêu cầu cá nhân, tổ chức bổ sung bản sao các giấy tờ nêu trên theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Nghị định này để giải quyết thủ tục đăng ký doanh nghiệp. Cá nhân, tổ chức thực hiện cập nhật, điều chỉnh thông tin trong các cơ sở dữ liệu theo quy định của pháp luật.

Việc khai thác, sử dụng thông tin đã có trong các cơ sở dữ liệu để thay thế thành phần hồ sơ đăng ký doanh nghiệp trên cơ sở kết nối, chia sẻ thông tin giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp và các cơ sở dữ liệu khác thực hiện theo thông báo trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

Đối với công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, bản sao hoặc bản chính nghị quyết hoặc quyết định của chủ sở hữu công ty, văn bản cử người đại diện theo ủy quyền của chủ sở hữu là tổ chức trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Nghị định này được thay thế bằng văn bản của tổ chức, cá nhân có thẩm quyền theo quy định pháp luật về quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp và

pháp luật khác có liên quan.

Sửa đổi, bổ sung thủ tục đăng ký doanh nghiệp qua mạng thông tin điện tử

Đáng chú ý, Nghị định số 296/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Điều 39 Nghị định số 168/2025/NĐ-CP quy định về trình tự, thủ tục đăng ký doanh nghiệp qua mạng thông tin điện tử.

Theo đó người nộp hồ sơ đăng nhập Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc Ứng dụng định danh quốc gia bằng tài khoản định danh điện tử để truy cập Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Người nộp hồ sơ thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo quy trình trên Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp như sau:

Trường hợp người nộp hồ sơ là người có thẩm quyền ký văn bản đề nghị đăng ký doanh nghiệp

Người nộp hồ sơ kê khai thông tin trên Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Đối với các giấy đề nghị hoặc thông báo có nội dung được kê khai trên Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp và chỉ yêu cầu người nộp hồ sơ ký thì người nộp hồ sơ không phải thực hiện ký số hoặc ký trực tiếp theo quy định và không phải tải lên Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Đối với các giấy tờ khác trong thành phần hồ sơ đăng ký theo quy định, người nộp hồ sơ phải bảo đảm các giấy tờ này được ký số hoặc ký trực tiếp theo quy định, được thể hiện dưới dạng văn bản điện tử và tải các giấy tờ này lên Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

Đối với các giấy đề nghị hoặc thông báo có nội dung được kê khai trên Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp yêu cầu nhiều người ký và giấy tờ khác trong thành phần hồ sơ đăng ký theo quy định, người nộp hồ sơ phải bảo đảm các giấy tờ này được ký số hoặc ký trực tiếp theo quy định, được thể hiện dưới dạng văn bản điện tử và tải các giấy tờ này lên Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

Người nộp hồ sơ thanh toán phí, lệ phí (nếu có) và thực hiện xác thực điện tử theo quy định để nộp hồ sơ. Sau khi hoàn thành việc gửi hồ sơ, người nộp hồ sơ sẽ nhận được giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả điện tử;

Trường hợp người nộp hồ sơ là người được ủy quyền thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp

Người nộp hồ sơ kê khai thông tin và tải các giấy tờ trong thành phần hồ sơ đăng ký theo quy định lên Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Các giấy tờ này phải được ký số hoặc ký trực tiếp theo quy định và được thể hiện dưới dạng văn bản điện tử.

Người nộp hồ sơ thanh toán phí, lệ phí (nếu có) và thực hiện xác thực điện tử theo quy định để nộp hồ sơ. Sau khi hoàn thành việc gửi hồ sơ, người nộp hồ sơ sẽ nhận được giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả điện tử.

Các thông tin đăng ký doanh nghiệp trên Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp được truyền sang Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế để phối hợp, trao đổi thông tin giữa Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh và Cơ quan thuế.

Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh xem xét tính hợp lệ của hồ sơ và trả kết quả giải quyết hồ sơ cho doanh nghiệp theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Nghị định này. Người nộp hồ sơ đăng nhập vào Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp để nhận thông tin phản hồi về kết quả xử lý hồ sơ.

Người thành lập doanh nghiệp hoặc doanh nghiệp thực hiện thủ tục đăng ký qua mạng thông tin điện tử có thể dùng thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại khoản 6 Điều 31 Nghị định này.

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 23/7/2026.

Theo chinhphu.vn